



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TIỀN PHONG
INNOVATIVE TECHNOLOGY DEVELOPMENT CORPORATION

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012



PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên tiếng Việt: Công ty cổ phần công nghệ Tiên Phong.
- Tên giao dịch: Innovative Technology Corporation (viết tắt: ITD).
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0301596604 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 20/01/1999 và cấp thay đổi lần thứ 22 ngày 12/11/2012.
- Vốn điều lệ: 127.711.950.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 127.711.950.000 đồng.
- Địa chỉ: Lầu 1, TTC Building, số 01 Đường Tân Thuận, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, TPHCM.
- Điện thoại: (08) 3770 1114
- Fax: (08) 3770 1116
- Website: www.itd.vn
- Mã cổ phiếu: ITD, niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán (SGDCK) TP.HCM
- Logo công ty:



2. Quá trình thành lập và phát triển công ty:

- Công ty cổ phần công nghệ Tiên Phong (**ITD**) tiền thân là Trung tâm Ứng dụng Công nghệ Tin học và Điều khiển (CATIC), được thành lập năm 1994 bởi một nhóm nhà khoa học trẻ với hoài bão góp phần tích cực vào công cuộc công nghiệp hóa – hiện đại hóa quê hương Việt Nam.
- Trải qua 18 năm hoạt động và phát triển, đến nay công ty Tiên Phong đã trở thành hạt nhân của Tập đoàn ITD, là công ty mẹ gồm có 9 công ty con (Trong đó có 6 công ty đầu tư trực tiếp và 3 công ty đầu tư gián tiếp), hoạt động chuyên sâu trong các lĩnh vực kỹ thuật cao, bao gồm: điện, điện tử, tự động, viễn thông, tin học, cơ điện, v.v....

- Ngày 4/9/2009, cổ phiếu công ty cổ phần công nghệ Tiên Phong (MCK: ITD) đã chính thức đăng ký giao dịch trên thị trường UPCoM của Sở giao dịch chứng khoán (SGDCK) Hà Nội. Ngày càng hoàn thiện hệ thống quản trị, ngày 20/12/2011, cổ phiếu ITD niêm yết chính thức tại SGDCK TP HCM.
- Ngày 11/11/2011, công ty Tiên Phong đã chính thức khánh thành Tòa nhà văn phòng - ITD Building - tại số 01 Đường Sáng Tạo, Khu công nghệ trong Khu chế xuất Tân Thuận, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, TP HCM. Với kiến trúc đẹp và hiện đại cùng với trang thiết bị tiên tiến, ITD Building trở thành nơi làm việc khang trang, là niềm tự hào của các thành viên trong Tập đoàn ITD.
- Với bộ máy tổ chức năng động và chuyên nghiệp, nguồn tài chính lành mạnh và đội ngũ nhân viên nhiệt tình có trình độ cao, công ty Tiên Phong luôn được khách hàng và các đối tác trong và ngoài nước tin tưởng và đánh giá cao.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: lắp đặt hệ thống phí giao thông và lắp đặt hệ thống camera quan sát
- Địa bàn kinh doanh chính: Miền Bắc và Miền Nam

4. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý:
 - **Đại hội đồng cổ đông**: Là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất.
 - **Hội đồng quản trị**: Là cơ quan quản lý. Hội đồng quản trị có 7 thành viên với nhiệm kỳ 2012 – 2016. Danh sách Hội đồng quản trị bao gồm:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Mai Minh Tân	Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Anh Dũng	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Hữu Dũng	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Hữu Lam	Thành viên HĐQT
Ông Mai Tuấn Tú	Thành viên HĐQT
Ông Lâm Thiếu Quân	Thành viên HĐQT
Ông Thomas Hermansen	Thành viên HĐQT

- **Ban kiểm soát**: Ban Kiểm soát là cơ quan thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành và quản lý Công ty. Ban Kiểm soát có 3 thành viên với nhiệm kỳ 2012 – 2016. Danh sách Ban kiểm soát bao gồm:

Danh sách Ban kiểm soát bao gồm:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
------------------	----------------

Bà Nguyễn Hương Giang	Trưởng Ban
Bà Nguyễn Thị Thu Sương	Thành viên BKS
Bà Trần Thu Lan	Thành viên BKS

▪ **Ban Tổng Giám đốc:**

- ✓ Tổng Giám đốc: Là người đại diện theo pháp luật, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- ✓ Giám đốc các Ban chức năng: chịu trách nhiệm về những nội dung công việc do Tổng Giám đốc phân công.

Danh sách Ban Tổng Giám đốc bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ
Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết	Tổng giám đốc
Ông Nguyễn Hữu Dũng	Phó Tổng giám đốc
Ông Phạm Đức Long	Giám đốc điều hành

- **Kiểm toán nội bộ:** Trực tiếp báo các công việc cho Tổng Giám đốc, trong trường hợp cần thiết có quyền báo cáo trực tiếp cho HĐQT (đối với những vấn đề liên quan đến Tổng Giám đốc).

- Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty con:

Tên công ty	Địa chỉ	Vốn thực góp (Triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu của ITD (%)	Tỷ lệ biểu quyết của ITD (%)	Lĩnh vực kinh doanh
(1) Công ty cp Công nghệ Tự động Tân Tiến	Lầu 1, TTC Building, số 1 đường Tân Thuận, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, TPHCM	12.884,29	57,13	57,13	1) Cung cấp giải pháp tích hợp và dịch vụ điện – tự động hóa (Factory Automation & Process Automation) ứng dụng các công nghệ mới nhất trong kỹ thuật điều khiển, cho các ngành công nghiệp; 2) Phân phối sản phẩm thiết bị, tự động hóa điện và đo lường.
(2) Công ty cp Tin học Siêu Tính	Lầu 1, TTC Building, số 1 đường Tân Thuận, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, TPHCM	9.973,280	82,74	82,74	Cung cấp 1) Giải pháp và dịch vụ in ấn tốc độ cao; 2) Giải pháp quản lý chuỗi cửa hàng (sử dụng SATO Bar – code printer) cho nhà hàng và khách sạn, siêu thị, văn phòng, v.v...
(3) Công ty cp Cơ điện Thạch Anh	Lầu 1, TTC Building, số 1 đường Tân	70.459,730	50,51	50,51	Cung cấp 1) Thiết bị lưới điện trung cao thế; 2) M&E trong xây dựng cao ốc và nhà máy; 3) Sản

Tên công ty	Địa chỉ	Vốn thực góp (Triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu của ITD (%)	Tỷ lệ biểu quyết của ITD (%)	Lĩnh vực kinh doanh
	Thuận, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, TPHCM				phẩm và giải pháp tiếp địa; 4) Xây dựng trạm BTS
(4) Công ty cp Công nghệ Tín Thông	Lầu 1, TTC Building, số 1 đường Tân Thuận, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, TPHCM	13.042,730	71,79	71,79	Cung cấp 1) Giải pháp quản lý thông tin lưu động (MIS) gồm Bar code, handheld, Mobile printer, Zebra Bar – Code printer, wireless LAN, POS; 2) Thiết bị truyền dẫn trong viễn thông (thiết bị quang cao cấp, modem)
(5) Công ty cp Kỹ thuật điện Toàn Cầu (*)	Lầu 1, TTC Building, số 1 đường Tân Thuận, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, TPHCM	92.364,460	44,99	54,29	Cung cấp 1) Giải pháp hạ tầng trung tâm dữ liệu; 2) Giải pháp chống sét (hạ thế, trực tiếp); 3) Nguồn (chính lưu, accu, UPS); 4) Dịch vụ cho BTS (ứng cứu, xây dựng, bảo trì); 4) Đầu tư hạ tầng viễn thông di động
(6) Công ty TNHH Một thành viên Phần mềm Tiên Phong	Lầu 1, TTC Building, số 1 đường Tân Thuận, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, TPHCM	9.900,000	100	100	Xây dựng giải pháp phần mềm tích hợp, phần mềm có thể chỉnh sửa theo đặc thù của từng khách hàng trên cơ sở tận dụng các cơ hội sẵn có như khối lượng khách hàng lớn và sản phẩm kỹ thuật cao đa dạng.
(7) Công ty cp Thiết bị điện Thạch Anh (**)	Số 28, Đường số 7, KCN Việt Nam Singapore II, T. Bình Dương	65.540,950	40,16	75,02	Sản xuất thiết bị điện trung cao thế.
(8) Công ty TNHH liên doanh Global – Sitem (***)	10 Phở Quang, P.2, Q. Tân Bình, TP.HCM	3.207,663	22,94	51,00	Cung cấp giải pháp hạ tầng trung tâm dữ liệu.
(9) Công ty cổ phần In No (***)	79 A Đường 25, Khu phố 2, P. Tân Quy, Quận 7, TPHCM	15.000,000	44,97	99,96	Sản xuất phần mềm. Tư vấn và cung cấp các giải pháp phần mềm.

Nguồn: ITD tại thời điểm 31/03/2013

Trong đó:

- (*) Công ty nhận được ủy quyền biểu quyết của các cổ đông cá nhân với tỷ lệ 9,3% vốn cổ phần thực góp trong Công ty Cổ phần Kỹ thuật Điện Toàn Cầu (ngày 31/12/2011: 9,3%) để nắm tổng số quyền biểu quyết trong Công ty Cổ phần Kỹ thuật Điện Toàn Cầu là 54,29% tại ngày 31/3/2013 (Ngày 31/12/2011: 52,87%).
- (**) Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong đầu tư trực tiếp là 4,58%, đầu tư gián tiếp qua Công ty Cổ phần Cơ điện Thạch Anh là 35,58%.
- (***) Công ty cổ phần công nghệ Tiên Phong đầu tư gián tiếp qua Công ty Cổ phần Kỹ thuật Điện Toàn Cầu

▪ Công ty liên kết:

Tên công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu của ITD (%)	Tỷ lệ biểu quyết của ITD (%)	Lĩnh vực kinh doanh
(1) Công ty cp Công nghệ Thiên Vận	01 Phở Quang, P.2, Q.Tân Bình, TP.HCM	32,00	32,00	Chuyên cung cấp giải pháp công nghệ thông tin cho ngành hàng không và sân bay.
(2) Công ty cổ phần Định vị Tiên Phong (*)	Lầu 1, TTC Building, số 1 đường Tân Thuận, P. Tân Thuận Đông, Quận 7, TPHCM	64,92	25,00	Cung cấp dịch vụ Định Vị - Dịch vụ LBS cho doanh nghiệp.

Trong đó:

- (*) Theo giấy phép Đăng ký kinh doanh số 0310056838 ngày 17/9/2010 của Công ty Cổ phần Định Vị Tiên Phong, quyền biểu quyết của Tập đoàn là 25%. Tại ngày 31/3/2013, Tập đoàn đã đầu tư 2.310 triệu đồng, tương đương 69,92% trong vốn góp thực tế (Ngày 31/12/2011: 69,84%).

5. Định hướng phát triển:

Chiến lược phát triển của công ty Tiên Phong được hoạch định cho giai đoạn 2008 - 2020 với tên gọi “Chiến lược Tăng tốc 2020”, trong đó xác định rõ định hướng phát triển và các chiến lược chính của công ty Tiên Phong và các công ty thành viên, để từ đó các công ty thành viên xây dựng và phát triển chiến lược cụ thể cho mình. Sự đồng bộ trong chiến lược tạo nên sức mạnh tổng hợp giúp công ty Tiên Phong phát triển thành công trong điều kiện môi trường kinh doanh toàn cầu cạnh tranh ngày càng gay gắt.

➤ **Tầm nhìn – Vision:**

Trở thành Tập đoàn hàng đầu tại Việt Nam, cung cấp và kết nối các cơ hội sáng tạo trong việc tiên phong ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ vào cuộc sống.

➤ **Sứ mạng – Mission:**

Chúng tôi tự hào đóng góp vào sự thành công của khách hàng thông qua việc cung cấp các sản phẩm kỹ thuật cao, các giải pháp tích hợp công nghệ mới và dịch vụ tuyệt hảo.

➤ **Giá trị cốt lõi – Core Value:**

- **Hoài bão:** Chúng ta luôn khát vọng ứng dụng công nghệ mới vào cuộc sống.
- **Đổi mới:** Chúng ta không ngừng học hỏi, sáng tạo và đi đầu trong mọi hoạt động.
- **Chuyên nghiệp:** Chúng ta thực hiện công việc một cách chuyên nghiệp với tinh thần trách nhiệm cao.
- **Đồng đội:** Chúng ta luôn tin tưởng, tôn trọng và hợp tác với đồng nghiệp vì lợi ích chung.
- **Thành công:** Chúng ta luôn gắn liền sự thành công của Công ty với sự thành đạt và phát triển của mỗi thành viên.



➤ **“Chiến lược Tăng tốc 2020”:**

- củng cố, hoàn thiện, phát triển hệ thống và các hoạt động quản trị để tạo ra một hệ thống vững mạnh có sức mạnh của một tập đoàn lớn với sự năng động, đa dạng, và linh hoạt của các thành viên bằng cách phát triển các năng lực cốt lõi và cạnh tranh bền vững.
- Duy trì và nâng cao hiệu quả các hoạt động thương mại kỹ thuật truyền thống trên cơ sở phát triển hơn nữa vị thế hấp dẫn với các nhà cung cấp nhằm làm tiền đề cho sự phát triển chiến lược cung cấp giải pháp tích hợp công nghệ; dịch vụ kỹ thuật và dịch vụ sau bán hàng. Chiến lược này còn nhằm biến công ty Tiên Phong thành người dẫn đầu về thị phần.

- Đầu tư phát triển mạnh dịch vụ kỹ thuật và dịch vụ sau bán hàng tạo ra một hệ thống có giá trị gia tăng cao và bền vững.
- Chú trọng phát triển lĩnh vực tích hợp công nghệ nhằm tạo ra sự độc đáo, khác biệt và sáng tạo cao.
- Tìm kiếm và phát triển các cơ hội để phát triển lĩnh vực kinh doanh dịch vụ đại chúng tạo bước nhảy vọt đột biến trong sự phát triển.
- Khai thác có hiệu quả các cơ hội kinh doanh tài chính nhằm tạo ra sức cạnh tranh chiến lược và bền vững cũng như tận dụng các cơ hội kinh doanh để mang lại lợi ích chung.

➤ **Các nhân tố rủi ro**

- **Rủi ro về tăng trưởng kinh tế:** Kinh tế-xã hội nước ta ba tháng đầu năm 2013 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, nhất là khu vực đồng Euro và hầu hết các nước trong khu vực. Thị trường tiêu thụ hàng hóa thu hẹp, nhu cầu tiêu dùng giảm sút dẫn đến sự trì trệ của nhiều nền kinh tế lớn. Ở trong nước, mặc dù một số cân đối vĩ mô có những cải thiện nhưng hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Hàng tồn kho vẫn còn cao. Tình trạng nợ xấu chưa được giải quyết. Là doanh nghiệp chuyên cung cấp các giải pháp tích hợp tổng thể, thiết bị, dịch vụ kỹ thuật và chuyên giao công nghệ trong lĩnh vực điện, điện tử, tự động, công nghệ thông tin, viễn thông, hạ tầng giao thông, nên các rủi ro về tăng trưởng kinh tế có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của ITD.
- **Rủi ro về lãi suất:** Theo Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia (UBGSTCQG) phân tích, lạm phát năm 2013 dự báo sẽ ở mức 6-7%. Cùng với lực cầu của nền kinh tế đang rất yếu, tăng trưởng tín dụng 3 tháng đầu năm ở mức rất thấp, chưa có điều chỉnh về chính sách giá, và theo thống kê số liệu 10 năm trở lại đây, bình quân lạm phát quý 1 bằng khoảng 40% cả năm, lạm phát cả năm nhiều khả năng sẽ dưới mức 7%. Tình hình trên sẽ tạo nên việc giảm lãi suất huy động xuống 7%, lãi suất cho vay xuống 10%. Nhưng với tình trạng nền kinh tế như hiện nay, hàng tồn kho cao, sức cầu hàng hóa yếu, nợ xấu cao cũng là nguyên nhân khiến cho các ngân hàng phải cân nhắc lãi suất và đối tượng doanh nghiệp cho vay.
- **Rủi ro về tỷ giá:** Đối với các loại nguyên vật liệu, hàng hóa nhập khẩu của Công ty (thường sử dụng đồng tiền thanh toán là USD) thì rủi ro biến động tỉ giá là khó tránh

khởi. Khi tỷ giá USD/VND tăng sẽ làm tăng giá thành và chi phí đầu vào của Công ty, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả kinh doanh.

- **Rủi ro về công nghệ:** Công ty chuyên cung cấp các giải pháp tích hợp tổng thể, thiết bị, dịch vụ kỹ thuật và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực điện, điện tử, tự động, công nghệ thông tin, viễn thông v.v... nên sẽ phải đối mặt với những rủi ro và thách thức đặc thù của ngành như sự thay đổi nhanh chóng về kỹ thuật – công nghệ, sự ra đời và thay thế liên tục của các công nghệ mới, rò rỉ bí quyết công nghệ v.v...
- **Rủi ro về nhân lực:** Nguồn nhân lực ngày càng trở thành yếu tố quan trọng đối với sự tồn tại và phát triển của một công ty. Đối với các công ty hoạt động trong lĩnh vực kỹ thuật cao như Tiên Phong thì điều này lại càng có ý nghĩa quyết định. Những biến động về nhân sự sẽ gây ảnh hưởng đến kết quả hoạt động của Công ty.
- **Rủi ro về luật pháp:** Mọi hoạt động kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật hiện hành như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật thuế thu nhập cá nhân... Luật và các văn bản dưới luật quy định về các vấn đề này còn đang trong quá trình hoàn thiện, do đó nếu có sự thay đổi thì sẽ ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh và giao dịch cổ phiếu của Công ty.
- **Rủi ro khác:** Một số rủi ro mang tính bất khả kháng ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra thì sẽ tác động đến tình hình kinh doanh của Công ty. Đó là những hiện tượng thiên tai (hạn hán, bão lụt, động đất, v.v...), chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn.

PHẦN II.
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM
TÀI CHÍNH 2012

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Kế hoạch 15 tháng	Thực hiện 15 tháng	Tỷ lệ đạt kế hoạch
Doanh thu thuần hợp nhất	900.000.000.000	641.024.414.347	71,22%
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	38.000.000.000	16.044.429.305	42,22%

(Nguồn: BCTC năm 2012 hợp nhất đã được kiểm toán)

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Họ và tên

Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết

Ông Nguyễn Hữu Dũng

Ông Phạm Đức Long

Bà Trương Thị Phương Dung

Chức vụ

Tổng giám đốc

Phó Tổng giám đốc

Giám đốc điều hành

Kế toán trưởng

○ Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết

- Chức vụ: Tổng giám đốc
- Sinh ngày: 26/07/1971
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh
- Sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo DSCĐ chốt ngày 30/5/2013): 42.603 CP



○ Ông Nguyễn Hữu Dũng

- Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị
- Sinh ngày: 8/6/1971
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện tử
- Sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo DSCĐ chốt ngày 30/5/2013): 239.830 CP



○ Ông Phạm Đức Long

- Chức vụ: Giám đốc điều hành
- Sinh ngày: 7/7/1976
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ thông tin
- Sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo DSCĐ chốt ngày 30/5/2013): 20.807 CP



- **Bà Trương Thị Phương Dung**
 - Chức vụ: Kế toán trưởng
 - Sinh ngày: 29/05/1977
 - Trình độ chuyên môn: kế toán – kiểm toán
 - Sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo DSCĐ chốt ngày 30/5/2013): 00 CP



- Những thay đổi trong Ban điều hành:
 - Ngày 2/11/2012, Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết được ĐHCĐ phê chuẩn việc bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc thay thế cho Ông Lâm Thiếu Quân.
 - Ngày 19/12/2012, Ông Nguyễn Hữu Dũng được HĐQT bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc.
- Cơ cấu lao động đến thời điểm 31/03/2013:

STT	Phân loại	Công ty mẹ		Công ty con		Công ty Tiên Phong	
		Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I	Phân theo giới tính	76	100	242	100	318	100
1	Nam	50	65.79	158	65.29	208	65.41
2	Nữ	26	34.21	84	34.71	110	34.59
II	Phân theo trình độ chuyên môn	76	100	242	100	318	100
1	Đại học và Trên đại học	55	72.37	169	69.83	224	70.44
2	Cao đẳng	5	6.58	36	14.88	41	12.89
3	Trung cấp	12	15.79	23	9.50	35	11.01
4	Khác	4	5.26	14	5.79	18	5.66
III	Phân theo thời hạn hợp đồng lao động	76	100	242	100	318	100
1	Không xác định thời hạn, Có xác định thời hạn từ 01 - 03 năm	76	100	233	96.28	309	97.17
2	Ngắn hạn dưới 01 năm	0	0	9	3.72	9	2.83

- Chính sách đối với người lao động:
 - **Chính sách tuyển dụng:**
Mục tiêu chính sách tuyển dụng của công ty là thu hút và duy trì nguồn nhân lực chất lượng cao. Tiêu chí tuyển dụng dựa trên năng lực chung, năng lực chuyên môn và tố chất cá nhân phù hợp văn hóa Công ty và vị trí công việc của ứng viên.

○ **Chính sách đào tạo:**

Chính sách đào tạo hằng năm nhằm phát triển năng lực cho mọi cấp bậc nhân viên tương ứng những năng lực cốt lõi sau: năng lực nhận thức, sáng tạo, chuyên môn hóa cao, đa năng và làm việc đồng đội. Hình thức đào tạo được thực hiện dưới dạng đào tạo bên ngoài (trong và nước ngoài) và bên trong (huấn luyện/đào tạo tại chỗ bởi đội ngũ quản trị viên – giảng viên nội bộ).

○ **Chính sách đãi ngộ:**

Công ty ban hành chính sách đãi ngộ mới vào ngày 20/04/2009. Chính sách đãi ngộ được hoàn chỉnh một cách khoa học và hệ thống nhằm xây dựng, hoàn thiện và cải tiến hình thức đãi ngộ cho người lao động, góp phần cho sự phát triển ổn định của công ty mẹ và các công ty thành viên, với các nội dung cụ thể:

- Trả công xứng đáng trên cơ sở năng lực, phẩm chất và hiệu quả công việc của người lao động;
- Duy trì đội ngũ nhân lực giỏi và tận tâm;
- Hấp dẫn đội ngũ lãnh đạo có năng lực xuất sắc và phẩm chất tốt;
- Gắn kết sự thành đạt của cá nhân với thành công của tổ chức.

○ **Chính sách lương - thưởng:**

- Lương của nhân viên được tính theo 02 yếu tố: năng lực cá nhân và yêu cầu của vị trí công việc. Định kỳ hàng năm, trên cơ sở kết quả đánh giá năng lực và thành tích, các công ty sẽ tổ chức xét điều chỉnh lương cho nhân viên. Chính sách điều chỉnh lương đột xuất được thực hiện đối với nhân viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc khi nhân viên được bổ nhiệm vào vị trí công việc mới.
- Thưởng dựa trên kết quả công việc, bao gồm: thưởng theo năng suất và thưởng theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Điểm nổi bật trong chính sách thưởng chính là tặng quyền chọn mua cổ phiếu cho nhân viên ưu tú và quản lý xuất sắc. Chính sách này gắn kết trách nhiệm và tâm huyết người lao động với sự nghiệp của công ty trên cơ sở trao quyền đồng sở hữu.

○ **Chính sách phụ cấp - phúc lợi:**

Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách theo Luật Lao động:

- Thực hiện các hình thức phúc lợi bổ sung như bảo hiểm tai nạn và chăm sóc sức khỏe cho người lao động.

- Các hình thức đãi ngộ phi vật chất khác giúp xây dựng và định hình nét văn hóa riêng đặc sắc của công ty Tiên Phong như: Team Building, ngày gia đình...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn trong năm tài chính 2012:

Năm tài chính 2012 là một năm với nền kinh tế khó khăn, với sự cẩn trọng, công ty tập trung vào thực hiện các hoạt động kinh doanh chính, không thực hiện các khoản đầu tư khác.

b. Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của các công ty con

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản của các Công ty con tại thời điểm 31/3/2013

(Đơn vị tính: Triệu đồng; chỉ tiêu EPS đơn vị tính đồng)

CHỈ TIÊU	GLT HN	AIT	ST	RTC	QMC HN	ITDS	ITD riêng
Tổng tài sản	215.463	53.215	19.252	17.135	193.423	13.056	261.074
Vốn đầu tư của CSH	92.364	12.884	9.973	13.043	70.460	9.900	127.712
Doanh thu thuần	175.677	131.505	69.378	34.580	105.208	8.061	153.503
LN từ HĐ SXKD	58.922	14.629	1.498	(3.873)	(31.686)	2.202	4.463
LN khác	(3.690)	2.610	(48)	42	(4.166)	(1)	799
LN trước thuế	69.841	17.238	1.450	(3.830)	(35.852)	2.202	5.262
LN sau thuế	51.256	13.941	1.137	(3.830)	(35.934)	2.113	5.198
ROE	36,1%	71,9%	7,8%	-32,3%	-54,4%	15,3%	3,4%
EPS	5.314	12.252	1.148	(2.969)	(3.569)	2.135	407

4. Tình hình tài chính của ITD Group

a. Dựa vào BCTC kiểm toán 2012)

Chỉ tiêu	Năm tài chính 2011	Năm tài chính 2012	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	767.187.523.910	629.439.492.675	(17,95%)
Doanh thu thuần	721.064.705.178	641.024.414.347	(11,10%)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	84.149.885.333	41.460.453.062	(50,73%)
Lợi nhuận khác	2.767.035.806	(4.510.926.102)	(263,02%)
Lợi nhuận trước thuế	92.043.739.055	51.434.422.281	(44,12%)
Lợi nhuận sau thuế	78.384.694.016	28.965.007.409	(63,05%)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	3.922	1.280	
Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền mặt	12%	0%	

Nguồn: Theo BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2012

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm tài chính 2011 (12 tháng)	Năm tài chính 2012 (15 tháng)	Ghi chú
1. <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,45	1,66	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,01	1,16	
2. <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,50	0,45	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,74	1,3	
3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	4,49	4,12	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,94	1,02	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,11	0,05	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,35	0,13	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,10	0,05	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,12	0,06	

5. **Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

a. Cổ phần:

- Tổng số lượng cổ phần của công ty cổ phần công nghệ Tiên Phong (MCK: ITD): 12.771.195 cổ phần. Loại cổ phần: cổ phần phổ thông.
- Tổng số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 12.771.195 cổ phần
- Tổng số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: 00 cổ phần.

b. Cơ cấu cổ đông:

(Ngày chốt DSCD: 30/5/2013)

DANH MỤC	NHÀ ĐẦU TƯ TRONG NƯỚC		NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI		TỔNG	
	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Giá trị	Tỷ lệ (%)
Tổng vốn điều lệ	108.090.120.000	84.64%	19.621.830.000	15.36%	127.711.950.000	100%
Nhà đầu tư sở hữu từ 5% trở lên	15.238.900.000	11.93%	11.816.010.000	9.25%	27.054.910.000	21.18%
Nhà đầu tư sở hữu từ 1 đến dưới 5%	35.709.630.000	27.97%	5.954.780.000	4.66%	41.664.410.000	32.63%
Nhà đầu tư sở hữu dưới 1%	57.141.590.000	44.74%	1.851.040.000	1.45%	58.992.630.000	46.19%

STT	Danh mục	SL Cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (người)	
					Tổ chức	Cá nhân
Tổng số lượng cổ phiếu		12.771.195	100.00%	737	14	723
1	Cổ đông lớn (Sở hữu từ 5% cp trở lên)	2.705.491	21.19%	02	01	01
	- Trong nước	1.523.890	11.934%	1	0	1
	- Nước ngoài	1.181.601	9.253%	1	1	0
2	Cổ đông là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (sở hữu <5%)	519.495	4.068%	5	5	0
	- Trong nước	519.495	4.068%	5	5	0
	- Nước ngoài	0	0	0	0	0
3	Cổ đông khác	9.544.641	74.73%	729	7	722
	- Trong nước	9.359.545	73.28%	722	7	715
	- Nước ngoài	185.096	1.45%	07	0	7
4	Công đoàn Công ty	0	0	0	0	0
5	Cổ phiếu quỹ	1.568	0.01%	01	01	0

c. Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ tại thời điểm 31/03/2012: 1.568 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ tại thời điểm 31/03/2013: 1.568 cổ phiếu
- Giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm tài chính 2012 là: 00

**PHẦN III.
BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ
BAN GIÁM ĐỐC**

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2012, tình hình kinh tế trong nước và thế giới vẫn còn khó khăn. Tuy nhiên, với sự nỗ lực và cố gắng, công ty đã đạt 71,2% và 42,2% kế hoạch về doanh thu, và lợi nhuận mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.
- Những tiên bộ mà công ty đã đạt được:
 - ✓ Công ty Tiên Phong và các công ty thành viên tiếp tục ứng dụng và nâng cao những giải pháp tiêu biểu như:
 - Giải pháp ứng dụng mã vạch 2 chiều trong việc kê khai thuế;
 - Giải pháp thu phí một dừng, không dừng và thu phí kín;
 - Giải pháp hạ tầng trung tâm dữ liệu;
 - Giải pháp chống sét tổng thể, từ chống sét trực tiếp, đến chống sét lan truyền trên đường nguồn và đường tín hiệu;
 - Giải pháp ghi chỉ số điện nước bằng máy tính cầm tay;
 - Giải pháp dùng màn hình LCD để hiển thị thông báo và quản trị sản xuất;
 - Giải pháp quan trắc nước;
 - Giải pháp in ấn và xếp thư tự động;
 - ✓ Bên cạnh đó, công ty Tiên Phong luôn hoàn thiện hệ thống quản trị để đảm bảo hệ thống công bố thông tin theo đúng thời hạn và đúng tinh thần trung thực, khách quan, chính xác và tuân thủ theo quy định của pháp luật.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Năm 2012 Tổng tài sản của Tập đoàn giảm 138 tỷ đồng, trong đó Tài sản ngắn hạn giảm 56 tỷ đồng, Tài sản dài hạn giảm 82 tỷ đồng. Trong năm, Công ty Toàn Cầu chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư hạ tầng Toàn Cầu làm cho dòng tiền mặt của Công ty này thặng dư khoảng 100 tỷ đồng đã góp phần làm gia tăng khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền của Group. Các nguyên nhân chính làm giảm tài sản của Tập đoàn trong kỳ là:

- ✓ Phải thu khách hàng ngắn hạn tại thời điểm 31/3/2013 là 87 tỷ đồng giảm đáng kể so với 171 tỷ đồng đầu năm. Tổng các khoản phải thu ngắn hạn giảm 57 tỷ đồng.
- ✓ Hàng tồn kho: Mặc dù giá trị hàng tồn kho thấp hơn 10 tỷ so với số đầu năm, tuy nhiên giá trị trích lập dự phòng lại tăng lên 9 tỷ đồng làm cho giá trị hàng tồn kho

thuần tại ngày 31/3/2013 giảm 19 tỷ so với đầu năm. Điều này cho thấy hàng tồn kho từ những năm trước còn tồn đọng nhiều.

- ✓ Trong kỳ, Tập đoàn đã chuyển nhượng khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Hạ tầng Toàn Cầu và Công ty Cổ phần Thanh toán trực tuyến Mùa Xuân cũng như thu hồi các khoản cho Cán bộ nhân viên vay để đầu tư vào Công ty Cổ phần Thiết bị Điện Thạch Anh đã làm cho khoản đầu tư tài chính dài hạn giảm 54 tỷ đồng so với đầu năm.
- ✓ Ngoài ra, tài sản cố định hữu hình, vô hình, bất động sản đầu tư của Tập đoàn cũng giảm so với đầu năm nguyên nhân chủ yếu do việc trích khấu hao cũng như do các Công ty trong Tập đoàn thanh lý một số tài sản không cần dùng.

b) Tình hình nợ phải trả

- ✓ Tại thời điểm 31/3/2013 tổng nợ phải trả của Tập đoàn là 282 tỷ đồng giảm 103 tỷ đồng so với đầu năm. Trong đó, nợ phải trả người bán giảm đáng kể từ 111 tỷ đầu năm đã giảm xuống chỉ còn 49 tỷ vào cuối năm 31/3/2013 nguyên nhân chủ yếu do tình hình kinh tế khó khăn nên các Công ty trong Group thận trọng trong việc nhập hàng.. Mặt khác, trong kỳ Tập đoàn cũng đã trả cho Ngân hàng ACB số tiền 20 tỷ đồng liên quan đến khoản vay của QEC.
- ✓ Phần lớn vật tư, hàng hóa đầu vào của Tập đoàn được nhập khẩu từ nước ngoài, các khoản phải trả người bán chủ yếu được thanh toán bằng đồng ngoại tệ vì vậy sự biến động của tỷ giá hối đoái sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả kinh doanh của Công ty. Năm 2012, tình hình kinh tế trong nước và Thế giới có nhiều biến động tuy nhiên tỷ giá đồng ngoại tệ tương đối ổn định vì vậy không ảnh hưởng nhiều đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- ✓ Chi phí lãi vay của Group năm 2012 là 31 tỷ đồng. Mặc dù, trong năm Ngân hàng Nhà nước đã thực hiện giảm lãi suất để tăng trưởng tín dụng cũng như tháo gỡ khó khăn về vốn cho doanh nghiệp đã có những tác động tích cực đến các Công ty trong Group. Tuy nhiên, lãi suất bắt đầu giảm từ quý 3/2012 và vẫn còn cao nên hoạt động của các Công ty vẫn bị ảnh hưởng nhiều do lãi suất cao của các quý đầu năm.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- ✓ Cơ cấu tổ chức của công ty ngày càng tinh gọn hơn, duy trì đội ngũ nhân lực giỏi và tận tâm, góp phần cho sự phát triển ổn định của công ty mẹ và các công ty thành viên.

- ✓ Ban giám đốc luôn xây dựng và không ngừng hoàn thiện các chính sách của công ty để tạo ra một môi trường làm việc ổn định, lành mạnh, góp phần mang lại hiệu quả cao cho công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- ✓ Nhiệm vụ kinh doanh năm 2013:

Chỉ tiêu tài chính	Kế hoạch năm 2013 (từ 1/4/2013-31/03/2014)
Doanh thu thuần (Hợp nhất)	550.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế (Cổ đông Công ty mẹ)	14.000.000.000
EPS	1.096

- ✓ Nền kinh tế trong nước đang có dấu hiệu phục hồi, Nhà nước đã ban hành các chính sách nhằm tháo gỡ bớt khó khăn cho doanh nghiệp như: giảm thuế, giảm lãi suất,... Tuy nhiên, sự phục hồi khá chậm, kinh tế thế giới tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, Chính phủ Việt Nam tiếp tục cắt giảm đầu tư công điều này dự báo năm 2013 là năm tiếp tục khó khăn và ẩn chứa nhiều rủi ro, khó lường. Trước những thách thức như vậy, công ty ITD cũng như các công ty thành viên sẽ rất thận trọng trong việc tổ chức sản xuất kinh doanh, tiếp tục đặt mục tiêu hiệu quả lên trên mục tiêu phát triển mở rộng. Tập đoàn sẽ triển khai cụ thể hơn các hoạt động theo định hướng chiến lược, kiên trì đi tới với **“Chiến lược Tăng tốc 2020”**, rà soát định hướng chiến lược với tầm nhìn 2024, xây dựng chiến lược kinh doanh cho từng lĩnh vực hoạt động, nhằm đảm bảo sự phát triển ổn định, bền vững. Đồng thời, đầu tư có trọng tâm để nghiên cứu phát triển các giải pháp tích hợp mới, tạo tiền đề cho những bước phát triển tiếp theo. Tiếp tục tập trung vào lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, nâng cao hàm lượng dịch vụ, phát triển giải pháp tích hợp thông qua việc xây dựng và phát triển năng lực cốt lõi vẫn sẽ là trọng tâm của tất cả các công ty trong năm mới.
- ✓ Năm 2013, Tập đoàn sẽ tập trung phát triển và củng cố các hoạt động kinh doanh cốt lõi của các Công ty thành viên nhằm mang lại hiệu quả tối ưu như sau: Đẩy mạnh đầu tư phát triển các giải pháp kinh doanh tích hợp trong lĩnh vực giao thông thông minh, nước và môi trường, giải pháp chống sét tổng thể, giải pháp hạ tầng trung tâm dữ liệu, digital signage kết hợp quản lý xếp hàng, hệ thống nguồn sạch v.v.

- ✓ Theo đó, Tập đoàn sẽ thận trọng trong việc tổ chức sản xuất kinh doanh, tiếp tục đặt mục tiêu hiệu quả lên trên mục tiêu phát triển mở rộng, củng cố các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của các công ty thành viên nhằm mang lại hiệu quả tối ưu tại từng đơn vị. Tổ chức đội ngũ chuyên trách hỗ trợ các đơn vị thành viên có được bộ máy quản lý chuyên nghiệp và có hiệu quả hoạt động cao.
- ✓ Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các Quy chế, quy định của Công ty; áp dụng các biện pháp tiết kiệm, chống lãng phí, tinh gọn nhân sự, nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- ✓ Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ để hoàn thiện bộ máy điều hành.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.

Để làm rõ thêm thông tin về ý kiến ngoại trừ và giới hạn phạm vi kiểm toán trên Báo cáo kiểm toán Hợp nhất và báo cáo riêng cho kỳ kế toán 15 tháng từ 01/01/2012 đến 31/03/2013 Ban Giám đốc Công ty cổ phần Công Nghệ Tiên Phong cung cấp thêm thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính của QEC; tình hình đầu tư góp vốn, cho vay của ITD vào QEC và những ảnh hưởng từ QEC; Cụ thể như sau:

a) Một số chỉ tiêu chính trên bảng cân đối kế toán của QEC tại thời điểm 31/03/2013:

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu	Giá trị
Tài sản	142.589.366.496
Tài sản ngắn hạn	5.544.809.170
<i>Tiền và các khoản tương đương</i>	<i>12.975.469</i>
<i>Các khoản phải thu ngắn hạn</i>	<i>1.990.184.836</i>
<i>Hàng tồn kho</i>	<i>3.527.800.501</i>
<i>Tài sản ngắn hạn khác</i>	<i>13.848.364</i>
Tài sản dài hạn	137.044.557.326
<i>Tài sản cố định</i>	<i>130.381.296.897</i>
<i>Tài sản dài hạn khác</i>	<i>6.663.260.429</i>
Nguồn vốn	142.589.366.496
Nợ phải trả	119.216.975.953
<i>Nợ ngắn hạn</i>	<i>90.290.475.953</i>
<i>Nợ dài hạn</i>	<i>28.926.500.000</i>
Vốn chủ sở hữu	23.372.390.543
<i>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	<i>65.540.950.000</i>

Lỗ lũy kế	(42.168.559.457)
-----------	------------------

Đến 31/03/2013, QEC lỗ lũy kế 42.168.559.457 đồng, trong đó khoản lỗ phát sinh trong năm 2012 (từ ngày 01/01/2012 đến 31/03/2013) là 36.503.325.869 đồng.

b) Giá trị góp vốn, cho vay vào QEC tại thời điểm 31/03/2013:

- ✓ Tại ngày 31/03/2013 tổng giá trị góp vốn, đầu tư của Công ty vào Công ty Cổ phần Thiết bị Điện Thạch Anh (QEC) là 75.026.718.760 đồng; Trong đó:

STT	Diễn giải	Số tiền
1	Góp vốn	3.000.000.000
2	Cho vay, mượn	25.640.223.160
3	Cho vay/mượn thông qua ITDs	9.940.500.000
4	Gián tiếp thông qua QMC (50,51%)	36.445.995.600
	Tổng	75.026.718.760

- ✓ Đến thời điểm 31/03/2013, khoản lỗ lũy kế 42 tỷ đã làm giảm 64% vốn QEC. Do vậy, khoản góp vốn vào QEC của ITD (gồm trực tiếp + gián tiếp qua QMC) cũng bị ảnh hưởng từ việc giảm 64% vốn này. Công ty đã chủ động trích lập dự phòng tương ứng với khoản lỗ trên. Tại thời điểm 31/3/2013 giá trị ITD đã trích dự phòng cho những ảnh hưởng từ QEC là 28,537 tỷ đồng. Tuy nhiên, do tình hình hoạt động và tài chính của QEC đang gặp khó khăn nên Hội đồng quản trị Công ty đang lựa chọn phương án tối ưu để giải quyết nhà máy QEC nhằm giảm thiểu thiệt hại cho cổ đông.
- ✓ Với giả định QEC không hoạt động liên tục, QEC phải thanh lý các tài sản để thanh toán các khoản nợ. ITD có khả năng sẽ không thu hồi đủ các khoản đầu tư góp vốn và cho vay đối với QEC. Tuy nhiên, tại thời điểm 31/12/2013 Công ty chưa thể xác định chính xác mức tổn thất để trích dự phòng bổ sung cho các khoản ITD, QMC, ITDs cho vay và hỗ trợ tài chính đối với QEC vì thực tế giả định hoạt động không liên tục chưa diễn ra nên chưa thể lượng hóa chính xác giá trị thu hồi do kết quả phụ thuộc vào việc đánh giá lại tài sản thanh lý, kết quả thanh lý cũng như phân loại các khoản nợ và phán quyết của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

PHẦN IV.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty:

Năm 2012 tình hình kinh tế thế giới tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, tăng trưởng toàn cầu thấp. Sự phục hồi chậm của kinh tế thế giới càng làm cho môi trường kinh doanh trong nước thêm khó khăn. Chính Phủ giảm đầu tư công dẫn đến nhiều dự án bị giãn hoặc hoãn triển khai. Hơn 55.000 doanh nghiệp Việt Nam bị phá sản hoặc ngừng hoạt động. Hàng loạt doanh nghiệp bị thua lỗ, thu nhập người lao động bấp bênh, tỷ lệ thất nghiệp gia tăng, người tiêu dùng có xu hướng giảm và thận trọng trong chi tiêu. Nhiều doanh nghiệp niêm yết phải rời sàn, tạm ngừng giao dịch hoặc nằm trong diện cảnh báo kiểm soát. Giá bất động sản tiếp tục rơi, giao dịch trầm lắng, trên 30% doanh nghiệp xây dựng, bất động sản bị thua lỗ. Trong năm 2012, Chính phủ cũng đã đưa ra nhiều biện pháp tái cơ cấu kinh tế: giảm lãi suất để hỗ trợ tăng trưởng tín dụng, các chính sách giảm Thuế Thu nhập doanh nghiệp, tái cơ cấu thị trường tài chính, Ngân hàng, ổn định kinh tế vĩ mô là những động thái tích cực giúp các doanh nghiệp tháo gỡ những khó khăn nội tại. Trong bối cảnh đó, hoạt động của công ty Tiên Phong và các công ty thành viên cũng bị ảnh hưởng không nhỏ. Khách hàng của Công ty có xu hướng giảm và thận trọng trong đầu tư, nhiều dự án có kế hoạch triển khai nhưng bị dừng lại. Một số dự án bị kéo dài thời gian triển khai, nghiệm thu và quyết toán công trình do Chủ đầu tư gặp khó khăn về tài chính. Dự đoán trước những khó khăn, ngay từ đầu năm, Ban quản trị công ty đã chỉ đạo các công ty nỗ lực trong việc kiểm soát chi phí hoạt động, tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của các công ty, tăng cường nguồn lực cho các dự án có thời gian triển khai ngắn nhằm đạt được kế hoạch đã đề ra, chú trọng đến công tác thu hồi công nợ, đảm bảo an toàn thanh khoản. Thực hiện chủ trương này, các công ty đã tổ chức hoạt động theo các lĩnh vực kinh doanh chính với cơ cấu tổ chức theo chuỗi giá trị và kiểm soát tốt các hoạt động. Điều này giúp cho một số Công ty thành viên mặc dù không hoàn thành nhiệm vụ về doanh thu nhưng chỉ tiêu lợi nhuận vượt kế hoạch kinh doanh đã đề ra. Ngoài những thành quả đạt được thì Công ty cũng gặp phải những khó khăn và tổn thất lớn từ hoạt động đầu tư Nhà máy thiết bị Điện Thạch Anh (QEC). Doanh thu của Nhà máy rất thấp so với kế hoạch do không có đơn hàng, các khách hàng điện lực và Công nghiệp cắt giảm gần như trên 80% hoạt động đầu tư. Nhà máy hoạt động chủ yếu dựa vào vốn vay nên khi nguồn thu thấp, gánh nặng nợ và lãi vay làm cho tình hình tài chính của QEC mất cân đối, thanh khoản khó khăn.

Xuất phát từ tính chất là công ty mẹ nên sự quản trị các công ty thành viên là một hoạt động không thể thiếu của công ty Tiên Phong. Sự thành công của các công ty thành viên góp phần rất lớn đến hiệu quả hoạt động của công ty Tiên Phong. Do đó, những nét nổi bật về kết

quả hoạt động trong năm 2012 của công ty Tiên Phong được thể hiện qua kết quả hoạt động của các công ty thành viên như sau:

- ❖ **Khẳng định vị thế và thương hiệu, Công ty kỹ thuật điện TOÀN CẦU:** Là đơn vị kiểm soát tốt hoạt động và hiệu quả. Doanh thu thuần 15 tháng năm 2012 của cả nhóm đạt 176 tỷ đồng (trong đó riêng Toàn Cầu là 151 tỷ đồng), lợi nhuận sau thuế đạt 49 tỷ đồng. Trong năm 2012 Công ty có hiệu quả đầu tư tài chính tăng cao và thu về lượng tiền mặt lớn từ việc chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư hạ tầng Toàn Cầu (GII), tỷ lệ chia cổ tức năm 2012 là 65%. Với năng lực triển khai dự án và năng lực tài chính tốt, Công ty Toàn Cầu đã khẳng định được vị thế trên thị trường và được nhiều khách hàng lớn trong và ngoài nước đánh giá cao. Ngoài ra, Công ty TNHH Liên doanh Global – Sitem (GSC) Công ty con của Toàn Cầu tiếp tục trúng thầu nhiều dự án hạ tầng phòng máy tổng trạm cho các khách hàng khu vực Châu Phi.

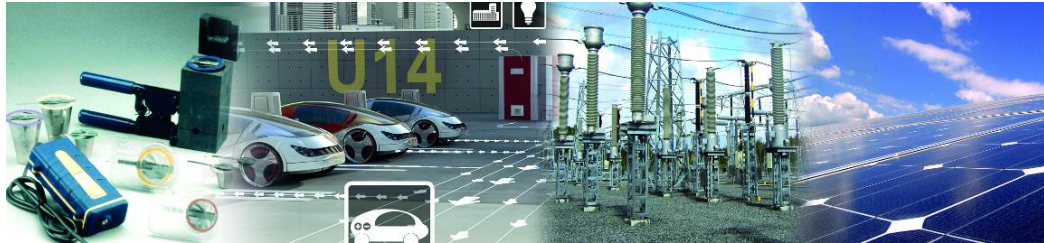


- ❖ **Thành công nối tiếp thành công, Công ty công nghệ tự động TÂN TIẾN:** Là đơn vị kiên trì hoạt động theo định hướng chiến lược, trúng thầu nhiều dự án lớn về giải pháp tích hợp điện – tự động trong công nghiệp, giải pháp quan trắc nước và môi trường. Năm 2012 mặc dù doanh thu không đạt kế hoạch nhưng Công ty tăng trưởng rất cao về lợi nhuận (chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế đạt 13,9 tỷ vượt 54% so với nhiệm vụ được giao 9 tỷ). Với doanh thu 131,5 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 13,9 tỷ đồng, lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) là 12.252 đồng, năm 2012 tỷ lệ chia cổ tức là 105%, Công ty Tân Tiến đã đóng góp lớn vào hiệu quả hoạt động, cũng như đem về nguồn thu tốt cho Công ty Tiên Phong, đồng thời Tân Tiến cũng là đơn vị có kết quả hoạt động kinh doanh tốt nhất Group.



- ❖ **Công ty cơ điện THẠCH ANH:** Doanh thu riêng 15 tháng năm 2012 của QMC đạt 103 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 423 triệu đồng. Các lĩnh vực kinh doanh truyền thống của

Công ty như M&E, thiết bị điện trung cao thế vẫn duy trì được sự ổn định. Tuy nhiên, QMC là Công ty mẹ sở hữu 71,44% QEC nên chịu ảnh hưởng trực tiếp từ dự án QEC. Năm 2012 doanh thu hợp nhất chỉ đạt 105 tỷ đồng, kết quả hoạt động kinh doanh âm 36 tỷ đồng. Hội đồng quản trị Công ty đang lựa chọn phương án tối ưu để giải quyết nhà máy QEC nhằm giảm thiểu thiệt hại cho cổ đông.



Công ty Tin học SIÊU TÍNH : Năm 2012 Công ty đã tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh chính như: cung cấp máy in chuyên dụng trong lĩnh vực viễn thông – điện lực và dịch vụ trang in cho các trung tâm di động; phần mềm quản lý Nhà hàng, Khách sạn; phần mềm xếp hàng tự động. Doanh thu 15 tháng năm 2012 Công ty đạt 69,4 tỷ, Lợi nhuận sau thuế đạt 1,14 tỷ đồng. Năm 2013, để đẩy mạnh tăng trưởng doanh thu và hiệu quả hoạt động, Siêu Tính sẽ triển khai đưa sản phẩm mới vào kinh doanh như thiết bị đo kiểm ngành điện: Công tơ, công tơ mẫu, đọc chỉ số công tơ; Tủ bù; Giải pháp công nghệ thông tin cho ngành điện.



❖ **Công ty TÍN THÔNG**: Sản phẩm chủ lực của Tín Thông hiện nay là: Cung cấp máy in mã vạch, cung cấp các thiết bị mã vạch và các dịch vụ có liên quan. Hiện nhu cầu của thị trường đối với sản phẩm này rất lớn do các Công ty có quy mô lớn ngày càng quan tâm đến vấn đề ứng dụng máy móc, công nghệ vào hoạt động kinh doanh. Dự kiến xu hướng tăng trưởng bình quân của ngành là 20%/năm nên lĩnh vực này có tiềm năng phát triển. Hiện doanh thu chủ yếu của RTC cũng do sản phẩm này mang lại. Tuy nhiên, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2012 không tốt, doanh thu đạt 35 tỷ đồng, Tín Thông có hàng tồn kho cao và phải trích dự phòng đã làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh, lợi nhuận sau thuế âm 3,8 tỷ đồng. Năm 2013, Công ty Tín Thông tiếp tục khai thác thị trường máy in mã vạch và các dịch vụ có liên quan, đẩy mạnh phát triển sản phẩm truyền hình Hội

ngiht, hội hợp theo hướng chuyên sâu. Bên cạnh đó, việc kiểm soát chi phí và tái cấu trúc hoạt động sẽ giúp RTC có thể ổn định và phát triển.



- ❖ **Công ty THIÊN VẠN:** Là Công ty có kết quả hoạt động kinh doanh và tăng trưởng khá tốt đặc biệt là các dự án trong lĩnh vực hàng không. Doanh thu năm 2012 đạt 69 tỷ, lợi nhuận sau thuế đạt 9,2 tỷ đồng.



- ❖ **Công ty mẹ TIÊN PHONG:** Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư phát triển các giải pháp kinh doanh tích hợp trong lĩnh vực giao thông thông minh, triển khai dự án “Hiện đại hóa trung tâm điều hành vận tải đường sắt Việt Nam (VNR)” và gặt hái được nhiều thành công. Mặc dù, trong năm 2012 Công ty Tiên Phong phải trích lập dự phòng liên quan đến những thiệt hại từ dự án QEC tuy nhiên Công ty vẫn tạo ra lợi nhuận sau thuế là 5,2 tỷ đồng.



➤ **Tổng kết, doanh thu hợp nhất của tập đoàn trong năm 2012 không đạt kế hoạch**

Trước tình hình khó khăn chung của nền kinh tế trong nước và thế giới, những tổn thất từ dự án QEC đã ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty Tiên Phong. Năm 2012, Công ty không hoàn thành được các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông giao: Doanh thu thuần hợp nhất của tập đoàn trong năm 2012 là 641 tỷ đồng đạt 71,2% so với nhiệm vụ 900 tỷ đồng được Đại hội đồng cổ đông giao; Lợi nhuận sau thuế

Công ty mẹ là 16 tỷ, đạt 42,2% thấp hơn nhiều so với nhiệm vụ 38 tỷ được giao. Tuy nhiên, các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của ITD Group vẫn duy trì được mức độ tăng trưởng cao. Các Công ty thành viên: Toàn Cầu, Tân Tiến, Thiên Vận và hoạt động kinh doanh chính của Công ty mẹ Tiên Phong hiệu quả khá cao và có dòng tiền khá tốt.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm tài chính 2012 (15 tháng), tuy có sự thay đổi về chức vụ lãnh đạo cấp cao của Công ty, nhưng hoạt động công ty không bị ảnh hưởng. Ban Giám đốc công ty thực hiện đúng trách nhiệm, đúng thẩm quyền theo những nhiệm vụ, công việc được Hội đồng quản trị phân công và giao trách nhiệm.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong năm 2012, HĐQT công ty Tiên Phong đã tổ chức hoạt động theo Điều lệ và Quy chế hoạt động công ty. Theo đó, HĐQT đã tiến hành **05** cuộc họp HĐQT định kỳ hàng quý và **05** cuộc họp bất thường để xem xét và thông qua các vấn đề chủ yếu của công ty như:

- Bầu Ông Mai Minh Tân làm Chủ tịch HĐQT
- Thông qua các báo cáo tài chính hàng quý
- Thông qua phân công nhiệm vụ cho từng thành viên HĐQT theo chức năng, vai trò của từng Tiểu ban HĐQT
- Thông qua chương trình VSOP năm 2012 (dựa trên kết quả kinh doanh năm 2011), với tỷ lệ 1% tổng số CP đang lưu hành, tương đương 127.696 CP ảo, và đối tượng được hưởng VSOP năm 2012
- Thông qua kế hoạch chia cổ tức năm 2011 bằng tiền mặt (12%)
- Vào tháng 8/2012, HĐQT đã đánh giá tình hình kinh doanh của các công ty trong Tập đoàn ITD. Theo nhận định HĐQT thời điểm đó, công ty cổ phần cơ điện Thạch Anh (QMC - công ty con) là công ty chịu ảnh hưởng nặng do những khó khăn chung của nền kinh tế, đặc biệt là tình trạng thiếu đơn đặt hàng về các sản phẩm biến thế đo lường được sản xuất bởi nhà máy thiết bị điện Thạch Anh (chính thức đi vào hoạt động từ đầu 2012).
- Liên quan đến nhà máy thiết bị điện Thạch Anh: HĐQT đã tiến hành nhiều cuộc họp xem xét tình trạng và thống nhất:
 - ✘ Kiểm toán độc lập dự án này tại công ty Tiên Phong, công ty CP cơ điện Thạch Anh (QMC), công ty CP thiết bị điện Thạch Anh (QEC) về tính tuân thủ của Dự án,
 - ✘ Thống nhất tổ chức ĐHCĐ kỳ họp bất thường trong năm 2012 để trình bày và xin ý kiến cổ đông về dự án này.

- ✎ Thống nhất chủ trương cho các đại diện vốn ITD tại QMC và QEC để bán, chuyển nhượng các tài sản của QEC đã thế chấp, cầm cố để thanh toán các khoản nợ của QEC được đảm bảo bằng các tài sản đó.
- ✎ Sau khi được sự đồng ý của Đại hội đồng cổ đông của QMC và QEC, Ban điều hành sẽ cố gắng hỗ trợ cho QEC tìm kiếm đối tác để bán, chuyển nhượng, cho thuê đất, nhà xưởng QEC thanh toán nợ ngân hàng ACB.
- Đề xuất thay đổi nhân sự cấp cao tại công ty con. Theo đó, Ông Vũ Đình Chiêu Huy được đề cử làm Tổng Giám đốc của QMC. Đồng thời, Ông Nguyễn Thượng Quân được đề cử làm Giám đốc của công ty cổ phần tin học Siêu Tính
- Chấp thuận đơn từ chức Tổng giám đốc của Ông Lâm Thiếu Quân, và HĐQT đề cử Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết thay thế cho Ông Lâm Thiếu Quân và đã được ĐHĐCĐ phê chuẩn vào tháng 11/2012. Bên cạnh đó, HĐQT thống nhất Ông Nguyễn Hữu Dũng giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc.
- Thống nhất chủ trương thoái vốn tại công ty CP đầu tư hạ tầng Toàn Cầu (GII)
- Rà soát và đề xuất ĐHĐCĐ chỉnh sửa nội dung Điều lệ công ty để đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với tình hình hoạt động của công ty.
- Thống nhất bán, giải thể công ty có hoạt động kém hiệu quả như công ty CP Thái Sơn Tiên Phong, công ty QEC, công ty CP trực tuyến Mùa Xuân, công ty CP định vị Tiên Phong
- Tập trung phát triển các công ty có hiệu quả kinh doanh tốt như Công ty TNHH MTV phần mềm Tiên Phong (HĐQT đã thống nhất đổi tên thành Công ty TNHH MTV Kỹ thuật công nghệ Tiên Phong), Công ty CP công nghệ tự động Tân Tiến, Công ty CP Kỹ thuật điện Toàn Cầu.
- Tập trung đầu tư nguồn lực để thực hiện kinh doanh theo các lĩnh vực:
 - ✓ Lĩnh vực phát triển
 - ✓ Lĩnh vực khai thác
 - ✓ Lĩnh vực tiềm năng

Theo dự báo, năm 2013 nền kinh tế Việt Nam sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức nổi dài từ năm 2012, mục tiêu Hội đồng quản trị đặt ra cho năm 2013 trong sự cẩn trọng và đầy thách thức:

- Nhiệm vụ kinh doanh năm 2013:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu tài chính	Kế hoạch
Doanh thu thuần hợp nhất	550.000
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	14.000
EPS	1.096
Cổ tức năm 2013 dự kiến	0%

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng hệ thống quản trị - điều hành. Theo đó, củng cố và ổn định hơn hoạt động của HĐQT
- Cố gắng giải quyết dứt điểm các vấn đề liên quan đến dự án QEC.
- Tiếp tục tổ chức và củng cố lại các công ty con trong Tập đoàn ITD
- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các Quy chế, quy định của công ty, áp dụng các biện pháp tiết kiệm, chống lãng phí, tinh gọn nhân sự, nâng cao hiệu quả kinh doanh
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ để hoàn thiện bộ máy điều hành

PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

○ Ông Mai Minh Tân

- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT độc lập)
- Sinh ngày: 10/09/1977
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ - Đầu tư tài chính



○ Ông Nguyễn Anh Dũng

- Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT không điều hành nhưng là cổ đông lớn của công ty)
- Sinh ngày: 01/09/1963
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ công nghệ thông tin



○ Ông Lâm Thiều Quân

- Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT không điều hành nhưng là thành viên HĐQT của công ty con của công ty Tiên Phong)
- Sinh ngày: 14/10/1963
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ về quản trị hệ thống thông tin, Kỹ sư thủy lợi, Cử nhân kinh tế ngoại thương



○ Ông Nguyễn Hữu Dũng

- Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT điều hành)
- Sinh ngày: 8/6/1971
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện tử



○ Ông Mai Tuấn Tú

- Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT không điều hành nhưng là thành viên HĐQT của công ty con của công ty Tiên Phong)
- Sinh ngày: 06/08/1968
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện - điện tử và Cử nhân quản trị kinh doanh



○ **Ông Nguyễn Hữu Lam**

- Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT không điều hành nhưng là thành viên HĐQT của công ty con của công ty Tiên Phong)
- Sinh ngày 28/03/1962
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ phát triển nguồn nhân lực (Trường Đại học Texas A&M, - Mỹ), Tiến sĩ phát triển nguồn nhân lực (Học viện kỹ thuật Á Châu – Bangkok, Thái Lan)



○ **Ông Thomas Hemansen**

- Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị (Thành viên độc lập)
- Sinh ngày: 14/05/1961
- Trình độ chuyên môn: MBA, Maastricht (HCMC program)



2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị thành lập 03 Tiểu ban trực thuộc:

- Tiểu ban phát triển nhân sự tập đoàn: Anh Mai Minh Tân (Trưởng tiểu ban), Anh Thomas Hermansen
- Tiểu ban chiến lược kinh doanh và đầu tư: Anh Nguyễn Anh Dũng (Trưởng tiểu ban), Anh Lâm Thiếu Quân, Anh Nguyễn Hữu Dũng
- Tiểu ban chính sách quản trị: Anh Nguyễn Hữu Lam (Trưởng tiểu ban), Anh Mai Tuấn Tú.

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Từ ngày 01/01/2012 đến ngày 31/03/2013, Hội đồng quản trị đã tiến hành 8 cuộc họp định kỳ, cụ thể:

- Cuộc họp định kỳ ngày 15/05/2012
- Cuộc họp định kỳ ngày 28/8/2012
- Cuộc họp bất thường ngày 19/9/2012
- Cuộc họp bất thường ngày 27/9/2012
- Cuộc họp bất thường ngày 10/10/2012
- Cuộc họp định kỳ ngày 19/12/2012
- Cuộc họp bất thường ngày 5/2/2013
- Cuộc họp định kỳ ngày 25/03/2013

Theo đó, nội dung và kết quả các cuộc họp như sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	Nghị quyết HĐQT kỳ họp định kỳ Quý 1/2012 – giai đoạn chuyển đổi	15/5/2012	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất bầu Ông Mai Minh Tân làm Chủ tịch Hội đồng quản trị - Thông qua báo cáo tài chính quý 1/2012 của công ty - Thông qua phân công nhiệm vụ của Tiểu ban Hội đồng quản trị - Thông qua chương trình VSOP phát hành năm 2012 - Thông qua kế hoạch chia cổ tức năm 2011
02	Nghị quyết HĐQT kỳ họp định kỳ - giai đoạn từ 01/04/2012 đến 30/06/2012	28/8/2012	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo tài chính giai đoạn từ 01/04/2012 đến 30/06/2012 - Đánh giá tình hình kinh doanh của các công ty trong tập đoàn ITD
03	Nghị quyết HĐQT kỳ họp bất thường – tháng 09/2012	19/9/2012	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định về dự án nhà máy thiết bị điện QEC - Tổ chức Đại hội đồng cổ đông kỳ họp bất thường năm 2012 - Chấp thuận đơn từ chức Tổng giám đốc và đề cử quyền Tổng giám đốc mới
04	Nghị quyết HĐQT kỳ họp bất thường lần 2 – tháng 09/2012	27/9/2012	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ nhiệm Giám đốc kinh doanh - Thống nhất thay đổi đại diện vốn của ITD tại công ty CP cơ điện Thạch Anh - Thống nhất chủ trương cho các đại diện vốn của ITD biểu quyết tại các cuộc họp của công ty CP cơ điện Thạch Anh và công ty CP thiết bị điện Thạch Anh - Đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ
05	Nghị quyết HĐQT kỳ họp bất thường – tháng 10/2012	10/10/2012	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi được sự đồng ý của Đại hội đồng cổ đông của công ty CP cơ điện Thạch Anh (QMC) và công ty CP thiết bị điện Thạch Anh (QEC), Ban điều hành sẽ cố gắng hỗ trợ cho QEC tìm kiếm đối tác để bán, chuyển nhượng, cho thuê đất, nhà xưởng QEC thanh toán nợ ngân hàng ACB.
06	Nghị quyết HĐQT kỳ họp định kỳ – quý 3/2012	19/12/2012	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh 11 tháng đầu năm 2012 - Thống nhất bổ nhiệm Ông Nguyễn Hữu Dũng giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc thay thế cho chức vụ Giám đốc kinh doanh Tập đoàn trước đây - Thống nhất thay đổi nhân sự tại công ty con
07	Nghị quyết HĐQT kỳ họp bất thường – tháng 2/2013	5/2/2013	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất chủ trương công ty CP công nghệ Tiên Phong (Tiên Phong) thoái vốn tại công ty cổ phần đầu tư hạ tầng Toàn Cầu (GII) - Thống nhất chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện công ty CP công nghệ Tiên Phong tại Hà Nội, địa chỉ tại 266 Đội Cấn, P. Lưởi Giai, Q. Ba Đình, Hà Nội
08	Nghị quyết HĐQT kỳ họp định kỳ – quý 4/2012	25/3/2013	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh 1 tháng đầu năm 2012

4. Ban kiểm soát

○ **Bà Nguyễn Hương Giang**

- Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát
- Sinh ngày: 30/08/1974
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế



○ **Bà Trần Thu Lan**

- Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
- Sinh ngày: 02/03/1983
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ tài chính



○ **Bà Nguyễn Thị Thu Sương**

- Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
- Sinh ngày: 13/10/1982
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế



5. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính riêng và hợp nhất tập đoàn năm 2012, theo đó, công ty TNHH Kiểm toán và Tư Vấn Nexia ACPA được chọn là đơn vị kiểm toán cho tập đoàn năm 2012;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm tra tính tuân thủ của qui trình xây dựng và mua sắm máy móc thiết bị tại nhà máy QEC; kiểm tra tính hợp lý của các hồ sơ, chứng từ và thanh toán phát sinh của dự án.
- Làm việc trực tiếp với đơn vị kiểm toán và giải quyết các phát sinh trong quá trình kiểm toán tại các công ty thành viên;
- Thẩm định báo cáo tài chính định kỳ và báo cáo tài chính được kiểm toán;
- Tham gia kiểm tra và đánh giá lại hiệu quả của dự án đầu tư nhà máy sản xuất QEC;
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ điều lệ, qui định công ty và nhà nước hiện hành; tuân thủ nghị quyết của Đại hội cổ đông và HĐQT;
- Tham gia các buổi họp định kỳ hàng quý và bất thường của HĐQT

6. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

- Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích trong năm tài chính 2012 (15 tháng) là: 3.388.055.550 đồng
- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	Giám đốc chiến lược truyền thông	93,683	0.73%	85,183	0.67%	Nhu cầu tài chính cá nhân
02	Nguyễn Duy Thanh	Chồng của Bà Nguyễn Thị Thu Sương – TV BKS	4,445	0.035%	5	0.00004%	Nhu cầu tài chính cá nhân
03	Nguyễn Bạch Mai	Chị gái của Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết – Giám đốc chiến lược truyền thông	61,190	0.48%	31,190	0.247%	Nhu cầu tài chính cá nhân
04	Lâm Thiệu Quân	Tổng Giám đốc	371,309	3%	500,102	4%	Nhận thừa kế
05	Lâm Thiệu Quân	Tổng Giám đốc	500,102	4%	337,554	2.64%	Giải quyết vấn đề thừa kế
06	Mai Tuấn Tú	Thành viên HĐQT	103,661	0.81%	69,571	0.54%	Nhu cầu tài chính cá nhân
07	Nguyễn Thị Yến Hoa	Vợ của Ông Mai Tuấn Tú – Thành viên HĐQT	1,133	0.009%	3	0.00002%	Nhu cầu tài chính cá nhân
08	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	Giám đốc chiến lược truyền thông	85,183	0.67%	50,183	0.39%	Nhu cầu tài chính cá nhân
09	Lại Thị Trường	Mẹ của Bà Nguyễn Hương Giang – Trưởng BKS	43,213	0.34%	6,213	0.05%	Nhu cầu tài chính cá nhân
10	Nguyễn Lâm Thanh	Chị của Bà Nguyễn Hương Giang – Trưởng BKS	26,785	0.21%	6,785	0.05%	Nhu cầu tài chính cá nhân
11	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	Giám đốc chiến lược truyền thông	50,183	0.39%	42,603	0.33%	Nhu cầu tài chính cá nhân

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
12	Công ty TNHH TM DV Kiều Phong	Cổ đông lớn; Tổ chức có liên quan đến Ông Lâm Thiếu Quân – TV HĐQT	1,100,000	8.61%	800,000	6.26%	Cơ cấu lại danh mục đầu tư
13	Lâm Hoàn Nam	Em của Ông Lâm Thiếu Quân – Thành viên HĐQT	75,192	0.59%	2	0.00002%	Nhu cầu tài chính cá nhân

- Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có
- Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Đảm bảo các quy định về quản trị của công ty theo đúng quy định của pháp luật.

**PHẦN VI.
BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

1. Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn NEXIA ACPA

Địa chỉ: Lầu 14 Tòa nhà Citilight Tower, 45 Võ Thị Sáu, Quận 1, TPHCM

2. Ý kiến kiểm toán độc lập:

❖ Báo cáo riêng:

- ✓ “ Như đã trình bày Thuyết minh số 6, 15, và 33 trong Thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty đã trích lập dự phòng các khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Cơ điện Thạch Anh (“QMC”) và Công ty Cổ phần Thiết bị Điện Thạch Anh (“QEC”). Tuy nhiên, hiện tại do chưa có cơ sở để xác định được một cách chắc chắn giá trị thu hồi của các khoản đầu tư vào QMC và QEC, cũng như khoản dự phòng phải thu khó đòi cần thiết đối với khoản hỗ trợ tài chính cho QEC, khoản nợ tiềm tàng từ việc Công ty đồng ý sẽ chịu rủi ro trong trường hợp Công ty TNHH Phần Mềm Tiên Phong không thu đủ công nợ từ QEC, Công ty Cổ phần Định Vị Tiên Phong trong tương lai. Vì vậy, chúng tôi không thể xác định được chắc chắn giá trị thuần có thể thực hiện được của các khoản đầu tư vào QMC, QEC giá trị thu hồi đối với khoản hỗ trợ tài chính cho QEC, cũng như rủi ro phát sinh khi Công ty TNHH Phần Mềm Tiên Phong không thu đủ nợ từ QEC và Công ty Cổ phần Định Vị Tiên Phong và ảnh hưởng của chúng tới các khoản mục trên bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 3 năm 2013 và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho mười lăm tháng kết thúc cùng ngày.
- ✓ Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề đã nêu ở đoạn trên tới báo cáo tài chính, nếu có, các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên mọi khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong tại ngày 31 tháng 3 năm 2013 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho kỳ mười lăm tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các quy định kế toán hiện hành tại Việt Nam.”

❖ Báo cáo hợp nhất:

- ✓ “ Tập đoàn sở hữu 40,16% vốn thông qua đầu tư trực tiếp và gián tiếp vào Công ty Cổ phần Thiết bị Điện Thạch Anh (“QEC”) và nắm giữ 75,02% quyền biểu quyết trong QEC (Xem Thuyết minh số 1). Tại ngày 31 tháng 3 năm 2013, giá trị tài sản ngắn hạn và tổng tài sản của Công ty QEC lần lượt chiếm khoảng 1,52% và 22,69% tài sản ngắn hạn và tổng tài sản phản ánh trên báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn. Tại ngày 31 tháng 3 năm 2013, Công ty QEC đã phát sinh lỗ lũy kế khoản 42.169 triệu VNĐ và nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn của QEC khoản 84.746 triệu VNĐ. Bên cạnh đó, Công ty QEC nhận được đơn khởi kiện từ phía

Ngân hàng cho vay yêu cầu thanh toán các khoản vay và chi phí lãi vay đáo hạn tương ứng khoảng 41.803 triệu VNĐ và 7.853 triệu VNĐ. Do tình hình hoạt động và tài chính của Công ty QEC đang gặp khó khăn, Hội đồng quản trị của Công ty QEC đang trong quá trình lựa chọn phương án tối ưu để giải quyết dự án nhà máy Công ty QEC nhằm giảm thiểu thiệt hại cho cổ đông.

- ✓ Nếu giả định hoạt động liên tục không được áp dụng, những điều chỉnh có thể phát sinh liên quan đến việc thanh lý và phân loại tài sản và phân loại các khoản nợ phải trả nhằm phản ánh thực tế rằng Công ty QEC cần đánh giá lại tài sản và thanh toán các khoản nợ trong điều kiện khác với hoạt động kinh doanh bình thường. Số liệu sau khi điều chỉnh có thể khác biệt trọng yếu so với những số liệu được trình bày trên báo cáo tài chính của Công ty QEC. Tuy nhiên, tại thời điểm hiện tại, chúng tôi không thể lượng hóa được những điều chỉnh cần thiết này và ảnh hưởng của chúng đến báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 3 năm 2013 và cho kỳ 15 tháng kết thúc cùng ngày.
- ✓ Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề đã nêu ở các đoạn trên tới các báo cáo tài chính hợp nhất, các báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên mọi khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong và các Công ty con tại ngày 31 tháng 3 năm 2013 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho kỳ mười lăm tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

3. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Ghi chú: Chi tiết BCTC kiểm toán năm 2012 (riêng + hợp nhất) được công bố tại website công ty www.itd.vn

Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

tại ngày 31 tháng 3 năm 2013

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31 tháng 3 năm 2013	31 tháng 12 năm 2011
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		366.687.850.853	422.275.406.282
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	94.175.014.557	50.601.583.927
Tiền	111		22.813.969.014	37.497.448.822
Các khoản tương đương tiền	112		71.361.045.543	13.104.135.105
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		3.598.986.651	11.282.011.827
Đầu tư tài chính ngắn hạn	121	5	3.598.986.651	11.282.011.827
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		136.980.468.758	193.586.625.704
Phải thu khách hàng	131	37	87.351.890.501	170.867.316.744
Trả trước cho người bán	132		8.728.544.938	20.351.219.451
Phải thu khác	135	6; 37	43.179.995.992	4.656.036.989
Dự phòng phải thu khó đòi	139	7	(2.279.962.673)	(2.287.947.480)
Hàng tồn kho	140	8	110.184.439.457	129.110.898.997
Hàng tồn kho	141		125.924.206.737	135.752.767.456
Dự phòng hàng tồn kho	149		(15.739.767.280)	(6.641.868.459)
Tài sản ngắn hạn khác	150		21.748.941.430	37.694.285.827
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	9	4.247.038.459	3.517.491.118
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		3.862.798.150	6.576.074.561
Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	154		1.325.722.601	12.016.278
Tài sản ngắn hạn khác	158	10	12.313.382.220	27.588.703.870
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		262.751.641.822	344.912.117.628
Các khoản phải thu dài hạn	210		-	3.000.000
Phải thu dài hạn khác	218		-	3.000.000
Tài sản cố định	220		211.379.055.525	228.381.333.181
Tài sản cố định hữu hình	221	11	145.665.061.117	159.179.718.543
- Nguyên giá	222		175.958.531.010	176.872.015.253
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(30.293.469.893)	(17.692.296.710)
Tài sản cố định vô hình	227	12	65.595.925.403	67.965.095.717
- Nguyên giá	228		72.252.881.339	70.498.746.381
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(6.656.955.936)	(2.533.650.664)
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	13	118.069.005	1.236.518.921
Bất động sản đầu tư	240	14	9.232.221.064	15.505.224.590
- Nguyên giá	241		39.999.680.784	38.179.543.108
- Giá trị hao mòn lũy kế	242		(30.767.459.720)	(22.674.318.518)
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		9.806.852.327	64.131.569.805
Đầu tư vào công ty liên kết	252	15	3.772.353.719	46.021.465.334
Đầu tư dài hạn khác	258	16	7.715.498.608	20.110.104.471
Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259	17	(1.681.000.000)	(2.000.000.000)
Tài sản dài hạn khác	260		29.633.695.279	33.769.325.924
Chi phí trả trước dài hạn	261	18	22.262.848.302	26.720.690.897
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	34	1.737.138.863	1.777.144.427
Tài sản dài hạn khác	268	19	5.633.708.114	5.271.490.600
Lợi thế thương mại	269	20	2.699.817.627	3.121.664.128
TỔNG TÀI SẢN	270		629.439.492.675	767.187.523.910

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 39 là bộ phận hợp thành của các báo cáo tài chính hợp nhất này.

Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

tại ngày 31 tháng 3 năm 2013

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31 tháng 3 năm 2013	31 tháng 12 năm 2011
NỢ PHẢI TRẢ	300		281.780.577.360	385.452.284.970
Nợ ngắn hạn	310		220.538.836.034	291.158.127.023
Vay ngắn hạn	311	21	74.343.738.124	70.920.991.432
Phải trả người bán	312	37	48.528.156.858	110.908.715.294
Người mua trả tiền trước	313		25.486.730.202	32.846.728.105
Thuế và các khoản phải nộp Ngân sách Nhà nước	314	22	25.423.127.858	33.045.927.869
Phải trả người lao động	315		2.740.296.340	9.012.839.920
Chi phí phải trả	316	23	17.958.491.375	6.481.481.348
Phải trả nội bộ	318		-	37.782.561
Phải trả khác	319	24; 37	13.927.051.229	13.530.313.010
Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		6.716.229.836	8.493.596.419
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		5.415.014.212	5.879.751.065
Nợ dài hạn	330		61.241.741.326	94.294.157.947
Phải trả dài hạn khác	333		1.601.595.008	1.228.632.200
Vay dài hạn	334	25	49.155.012.834	87.696.208.298
Dự phòng phải trả dài hạn	337		857.853.450	1.318.040.858
Doanh thu chưa thực hiện	338		7.058.045.834	1.027.167.454
Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		2.569.234.200	3.024.109.137
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		216.414.593.686	221.724.923.120
Vốn chủ sở hữu	410	26	216.414.593.686	221.724.923.120
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		127.711.950.000	116.103.990.000
Cổ phiếu quỹ	414		(15.680.000)	(15.680.000)
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	106.863.282
Quỹ dự phòng tài chính	418		3.132.233.060	3.512.427.325
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		85.586.090.626	102.017.322.513
LỢI ÍCH CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	439	27	131.244.321.629	160.010.315.820
TỔNG NGUỒN VỐN	440		629.439.492.675	767.187.523.910

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 39 là bộ phận hợp thành của các báo cáo tài chính hợp nhất này.

Người lập:



TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG DUNG
Kế toán trưởng

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 17 tháng 6 năm 2013

Người phê duyệt:



NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT
Tổng Giám đốc

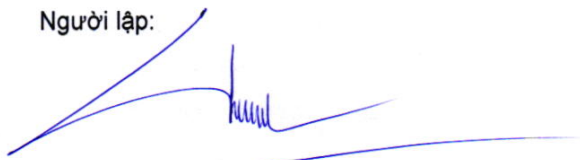
Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
cho kỳ mười lăm tháng kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2013
Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Cho kỳ mười lăm tháng	Cho năm tài chính
			31 tháng 3 năm 2013	31 tháng 12 năm 2011
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	28	641.184.695.235	722.637.438.096
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	28	(160.280.888)	(1.572.732.918)
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	28	641.024.414.347	721.064.705.178
Giá vốn hàng bán	11	29; 38	(493.668.465.085)	(525.640.462.108)
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		147.355.949.262	195.424.243.070
Doanh thu hoạt động tài chính	21	30	38.050.326.381	17.875.721.282
Chi phí tài chính	22	31	(34.930.129.822)	(20.820.939.570)
Chi phí bán hàng	24	38	(47.087.452.445)	(46.637.134.880)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	38	(61.928.240.314)	(61.692.004.569)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		41.460.453.062	84.149.885.333
Thu nhập khác	31	32	7.477.301.746	3.635.449.374
Chi phí khác	32	33	(11.988.227.848)	(868.413.568)
(Lỗ)/lợi nhuận thuần từ hoạt động khác	40		(4.510.926.102)	2.767.035.806
Thu nhập từ đầu tư vào các công ty liên kết	45	15	14.484.895.321	5.126.817.916
Lợi nhuận kế toán trước thuế	50	34	51.434.422.281	92.043.739.055
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	34	(22.429.409.308)	(14.550.989.888)
(Chi phí)/thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	34	(40.005.564)	891.944.849
Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		28.965.007.409	78.384.694.016
Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông thiểu số	61	27	12.920.578.104	32.855.308.530
Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông công ty mẹ	62	26	16.044.429.305	45.529.385.486
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	35	1.280	3.922

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 39 là bộ phận hợp thành của các báo cáo tài chính hợp nhất này.

Người lập:



TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG DUNG
Kế toán trưởng

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 17 tháng 6 năm 2013

Người phê duyệt:



NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT
Tổng Giám đốc

Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (phương pháp gián tiếp)

cho kỳ mười lăm tháng kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2013

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết	Cho kỳ mười lăm tháng	Cho năm tài chính
		minh	kết thúc	kết thúc
			31 tháng 3 năm 2013	31 tháng 12 năm 2011
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận trước thuế trong kỳ/năm	01		51.434.422.281	92.043.739.055
<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>				
Khấu hao và phân bổ	02		29.212.812.284	16.108.523.120
Thay đổi các khoản dự phòng	03		9.197.045.358	6.385.327.586
Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		279.036.888	821.633.001
Lãi từ thanh lý tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	05		(962.756.905)	(178.565.742)
Lãi từ hoạt động đầu tư	06		(60.606.122.733)	(20.451.946.467)
Chi phí lãi vay	07		31.109.108.805	13.191.931.367
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi của vốn lưu động				
Giảm các khoản phải thu	08		59.663.545.978	107.920.641.920
Giảm/(tăng) hàng tồn kho	09		107.526.749.527	23.287.163.571
Giảm/(tăng) hàng tồn kho	10		9.828.560.719	(25.274.757.907)
Giảm các khoản phải trả và chi phí phải trả	11		(117.286.531.277)	(50.342.998)
Giảm/(tăng) chi phí trả trước	12		4.948.699.265	(1.350.623.723)
Tiền lãi vay đã trả	13		(23.509.900.516)	(22.539.811.691)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(21.827.914.212)	(9.147.660.823)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		14.911.536.136	2.140.553.494
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		-	(11.878.794.153)
Lưu chuyển tiền thuần cung cấp từ hoạt động kinh doanh				
	20		34.254.745.620	63.106.367.690
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Mua tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21		(6.537.836.665)	(126.507.224.926)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		1.761.669.591	499.016.513
Tiền chi cho vay, mua lại các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(64.195.343.170)	(125.944.561.222)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		83.405.970.759	125.885.953.381
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(18.137.824.568)
Thu hồi các khoản đầu tư	26		31.075.186.970	27.770.337.810
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		21.778.931.398	5.778.057.910
Tiền chi thuần để mua công ty con	28		-	(2.695.887.298)
Lưu chuyển tiền thuần cung cấp từ/(sử dụng cho) hoạt động đầu tư				
	30		67.288.578.883	(113.352.132.400)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Nhận góp vốn của cổ đông thiểu số	31		1.886.620.000	21.986.923.695
Chi tiền mua vốn góp của cổ đông thiểu số	32		(7.920.000.000)	-
Tiền vay ngắn hạn và dài hạn nhận được	33		129.248.945.504	290.653.291.071
Tiền chi trả nợ gốc vay ngắn hạn và dài hạn	34		(165.636.324.464)	(251.734.942.706)
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(15.323.552.400)	(9.287.064.800)
Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng cho)/cung cấp từ hoạt động tài chính				
	40		(57.744.311.360)	51.618.207.260

Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (phương pháp gián tiếp) (tiếp theo)
cho kỳ mười lăm tháng kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2013
Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Cho kỳ mười lăm tháng	Cho năm tài chính
			31 tháng 3 năm 2013	31 tháng 12 năm 2011
TĂNG TIỀN THUẬN TRONG KỲ/NĂM	50		43.799.013.143	1.372.442.550
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU KỲ/NĂM	60	4	50.601.583.927	49.229.141.377
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá quy đổi ngoại tệ	61		(225.582.513)	-
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI KỲ/NĂM	70	4	94.175.014.557	50.601.583.927

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 39 là bộ phận hợp thành của các báo cáo tài chính hợp nhất này.

BỔ SUNG THUYẾT MINH VỀ CÁC GIAO DỊCH KHÔNG BẰNG TIỀN CHỦ YẾU

Trong kỳ/năm có các giao dịch không bằng tiền chủ yếu sau :

Nội dung	Cho kỳ mười lăm tháng	Cho năm tài chính
	31 tháng 3 năm 2013	31 tháng 12 năm 2011
Chuyển nhượng cổ phần nắm giữ tại Công ty liên kết chưa thu tiền	30.002.973.940	-
Mua tài sản cố định chưa thanh toán	2.814.483.867	8.830.826.809
Cán trừ công nợ bằng cách thanh lý tài sản cố định	1.699.269.634	-
Phải thu hồi vốn góp vào Công ty liên kết	1.058.213.030	-
Thanh lý tài sản cố định chưa thu tiền	110.000.000	-
Góp vốn bằng chuyển giao công nghệ	-	5.232.200.000
Vốn hóa chi phí lãi vay vào nguyên giá tài sản cố định	-	8.452.701.785

Người lập:



TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG DUNG
Kế toán trưởng

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 17 tháng 6 năm 2013

Người phê duyệt:



NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT
Tổng Giám đốc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 4 tháng 7 năm 2013

Xác nhận của đại diện theo pháp luật

Tổng giám đốc



Nguyễn Thị Bạch Tuyết
NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT